

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10- TÂY NINH**

Bản án số: 579/2026/DS-ST
Ngày: 11-9-2026
V/v “Tranh chấp đòi tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Sâm

2. Ông Lê Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1544/2026/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2026 về việc “Tranh chấp đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 701/2026/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; CCCD số 072158000114; Địa chỉ: Khu phố T, phường B, tỉnh Tây Ninh. Có đơn đề nghị vắng mặt

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng H1, sinh năm 1980; CCCD số 072180000314; địa chỉ: Số A, hẻm B, tổ D, khu phố T, phường B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:*

Bà và bà Nguyễn Thị Hồng H1 là hàng xóm của nhau. Trong năm 2020 bà có thỏa thuận mua của bà H1 một phần đất giá 195.000.000 đồng, bà đã trả được 95.000.000 đồng, hẹn 1 tháng sau trả 100.000.000 đồng còn lại. Trong khi chờ đến ngày hẹn giao đủ tiền mua đất thì ngày 15/12/2020, bà có cho bà Hồng H1 vay số tiền 10.000.000 đồng; có viết giấy vay tiền; không tính lãi suất. Thỏa thuận miệng là khi nào bà trả tiền mua đất cho bà H1 thì sẽ trừ số tiền 10.000.000

đồng này. Tuy nhiên đến ngày bà trả tiền mua đất thì bà H1 năn nỉ bà là bà H1 mượn tiền của bà không cho 02 người con của bà H1 biết nên nhờ bà vẫn cứ trả cho bà H1 đủ 100.000.000 đồng tiền mua đất, rồi sau đó bà H1 sẽ mang 10.000.000 đồng trả cho bà. Do bà tin tưởng bà H1 nên bà đồng ý, bà đưa đủ 100.000.000 đồng và không cần trừ số tiền 10.000.000 đồng mà bà H1 vay của bà. Sau đó thì bà H1 liên tục lảng tránh và không trả tiền cho bà. Nay bà yêu cầu tòa án buộc bà H1 trả cho bà số tiền 10.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

** Bị đơn- bà Nguyễn Thị Hồng H1 trình bày:* Ngày 15/12/2020, bà có vay của bà H số tiền 10.000.000 đồng; có viết giấy vay tiền; thỏa thuận miệng lãi suất 6%/tháng. Trong năm 2020 bà có thỏa thuận bán đất cho bà H; bà H đã trả được cho bà một khoản tiền; hẹn một thời gian sau sẽ trả số tiền còn lại khoảng hơn 110.000.000 đồng. Trong khi chờ bà H trả đủ tiền mua đất thì bà có vay tiền của bà H 10.000.000 đồng. Đến khi bà H trả tiền mua đất thì bà đã cản trừ với tiền nợ của bà. Do bà tin tưởng nên không xé giấy nợ. Nay bà H dùng giấy nợ cũ đi kiện bà nên bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà H.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:*

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với bà Nguyễn Thị Hồng H1 về “*Tranh chấp đòi tài sản*”. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng H1 có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền là 10.000.000 đồng và tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị H khởi kiện đòi lại số tiền mà bà H1 đã vay theo giấy tay đã ký kết. Do đó, quan hệ tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp đòi tài sản*”, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là tranh chấp về giao dịch dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có nơi cư trú tại: Số A, hẻm B, tổ D, khu phố T, phường B, tỉnh Tây Ninh nên theo quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10- Tây Ninh.

Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Nguyễn Thị Hồng H1 được tòa án triệu tập hợp lệ

nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ theo các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng:

Ngày 15/12/2020, bà Nguyễn Thị H có cho bà Nguyễn Thị Hồng H1 vay số tiền 10.000.000 đồng; có viết giấy vay tiền; các bên không thỏa thuận lãi suất và thời hạn trả tiền.

Bà H1 thừa nhận có vay của bà H số tiền trên, có viết và ký giấy tay nợ tiền như bà H cung cấp; các bên thỏa thuận lãi suất 6%/tháng. Bà H1 cho rằng đã trả đủ tiền gốc và lãi cho bà H xong khi bà H thanh toán tiền mua đất cho bà H1, do tin tưởng nên bà H1 đã không xé bỏ giấy mượn tiền. Hội đồng xét xử thấy rằng, chứng cứ bà H đưa ra là bản chính của giấy mượn tiền ngày 15/12/2020 do bà H1 viết và ký tên, bà H không thừa nhận việc bà H1 đã trả xong tiền; bà H1 không đưa ra được chứng cứ chứng minh việc đã trả đủ cho bà H.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà H1 có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 10.000.000 đồng.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 10 - Tây Ninh về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà H là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí. Bà H1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 166 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với bà Nguyễn Thị Hồng H1 về “*Tranh chấp đòi tài sản*”.

Buộc bà Nguyễn Thị Hồng H1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị H được miễn tiền án phí.

- Bà Nguyễn Thị Hồng H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 36 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND kvh;
- THA DS kv;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Thị Kiều Trang

